

Số: 20/2026/NQ-HĐND

Cao Bằng, ngày 24 tháng 6 năm 2026

NGHỊ QUYẾT

**Ban hành một số chính sách hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa
trên địa bàn tỉnh Cao Bằng**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được
sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;*

Căn cứ Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa số 04/2017/QH14;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

*Căn cứ Nghị định số 55/2019/NĐ-CP của Chính phủ về hỗ trợ pháp lý cho
doanh nghiệp nhỏ và vừa;*

*Căn cứ Nghị định số 121/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định về phân quyền,
phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp;*

*Căn cứ Nghị định số 18/2026/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số
nghị định để cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc
phạm vi quản lý của Bộ Tư pháp;*

*Căn cứ Thông tư số 64/2021/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn
lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước phục vụ
hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa;*

*Xét Tờ trình số 1797/TTr-UBND ngày 05 tháng 6 năm 2026 của Ủy ban nhân
dân tỉnh Cao Bằng về dự thảo Nghị quyết ban hành một số chính sách hỗ trợ pháp
lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Cao Bằng; Báo cáo thẩm tra số
217/BC-HĐND ngày 15 tháng 6 năm 2026 của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân
tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp;*

*Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết ban hành một số chính sách hỗ
trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.*

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Ban hành một số chính sách hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên
địa bàn tỉnh Cao Bằng.

2. Đối tượng áp dụng

a) Doanh nghiệp nhỏ và vừa được thành lập, tổ chức và hoạt động theo quy
định của pháp luật, có trụ sở chính trên địa bàn tỉnh Cao Bằng;

b) Cơ quan nhà nước, tổ chức, cá nhân thực hiện hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 2. Hỗ trợ chi phí tư vấn pháp luật cho doanh nghiệp nhỏ và vừa

1. Nội dung hỗ trợ

Hỗ trợ chi phí tư vấn pháp luật phục vụ hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp.

2. Mức hỗ trợ

a) Doanh nghiệp siêu nhỏ được hỗ trợ 100% chi phí tư vấn pháp luật theo văn bản thỏa thuận cung cấp dịch vụ tư vấn pháp luật giữa tư vấn viên pháp luật và doanh nghiệp, nhưng không quá 4.000.000 đồng/01 doanh nghiệp/01 năm;

b) Doanh nghiệp nhỏ được hỗ trợ tối đa 30% chi phí tư vấn pháp luật theo văn bản thỏa thuận cung cấp dịch vụ tư vấn pháp luật giữa tư vấn viên pháp luật và doanh nghiệp, nhưng không quá 6.000.000 đồng/01 doanh nghiệp/01 năm;

c) Doanh nghiệp vừa được hỗ trợ tối đa 10% chi phí tư vấn pháp luật theo văn bản thỏa thuận cung cấp dịch vụ tư vấn pháp luật giữa tư vấn viên pháp luật và doanh nghiệp, nhưng không quá 11.000.000 đồng/01 doanh nghiệp/01 năm.

Điều 3. Nội dung và mức chi phục vụ hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa

1. Chi sản xuất, phát hành, phát sóng các chương trình thu hình, thu thanh; các nội dung chi khác liên quan đến hoạt động cung cấp thông tin: mức chi thực hiện theo quy định tại Nghị định số 18/2014/NĐ-CP của Chính phủ về chế độ nhuận bút trong lĩnh vực báo chí, xuất bản; theo quy định của pháp luật về mua sắm, hóa đơn, chứng từ hợp pháp theo quy định của pháp luật hiện hành.

2. Chi tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật; tổ chức đối thoại, diễn đàn tư vấn pháp luật cho doanh nghiệp nhỏ và vừa: thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 13/2025/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng quy định mức chi công tác phí, mức chi tổ chức hội nghị đối với các cơ quan Đảng Cộng sản Việt Nam, các cơ quan Nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp sử dụng kinh phí do ngân sách nhà nước hỗ trợ trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

3. Chi mua các ấn phẩm, sách, tài liệu tuyên truyền phục vụ hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa: thực hiện theo quy định của pháp luật về mua sắm, hóa đơn, chứng từ hợp pháp theo quy định của pháp luật hiện hành.

4. Chi xây dựng và thực hiện chương trình hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa

a) Chi khảo sát nhu cầu hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa: thực hiện theo quy định tại Thông tư số 109/2016/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện các cuộc điều tra thống kê, Tổng điều tra thống kê quốc gia;

b) Chi các cuộc họp góp ý đề cương chương trình, xét duyệt, thẩm định, xây dựng nội dung chương trình: thực hiện theo chế độ hội nghị quy định tại Nghị quyết số 13/2025/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng.

Điều 4. Nguồn kinh phí

Kinh phí thực hiện do ngân sách nhà nước đảm bảo theo quy định pháp luật hiện hành.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức, triển khai thực hiện Nghị quyết này và báo cáo kết quả thực hiện với Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Điều 6. Điều khoản thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày 04 tháng 7 năm 2026.

2. Trường hợp các văn bản viện dẫn tại Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung, thay thế thì thực hiện theo các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế đó.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng khóa XVIII, Kỳ họp thứ 04 thông qua ngày 24 tháng 6 năm 2026./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Chính phủ (để b/c);
- Cục Kiểm tra văn bản và Tổ chức THPL, Bộ Tư pháp;
- Vụ Pháp chế - Bộ Tài chính;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Các Ban, Tổ đại biểu, Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban ngành, đoàn thể tỉnh;
- Đảng ủy, HĐND, UBND các xã, phường;
- Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh;
- Trung tâm Thông tin - Hội nghị, Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Phan Thăng An